

Ngày 30/06/2025	84,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0.2%	3.4%	9.6%

	Q2/25	
ROE	15.0%	+/- YoY ▼ 1.4%

	Q2/25		
DT thuần	668	QoQ ▲ 300 ▲ 81.5%	YoY ▲ 36.0 ▲ 5.7%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	1,036	YoY ▲ 54.0 ▲ 5.5%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	183	QoQ ▲ 72.0 ▲ 64.4%	YoY ▼ 8.00 ▼ 4.4%
	tỷ VNĐ		

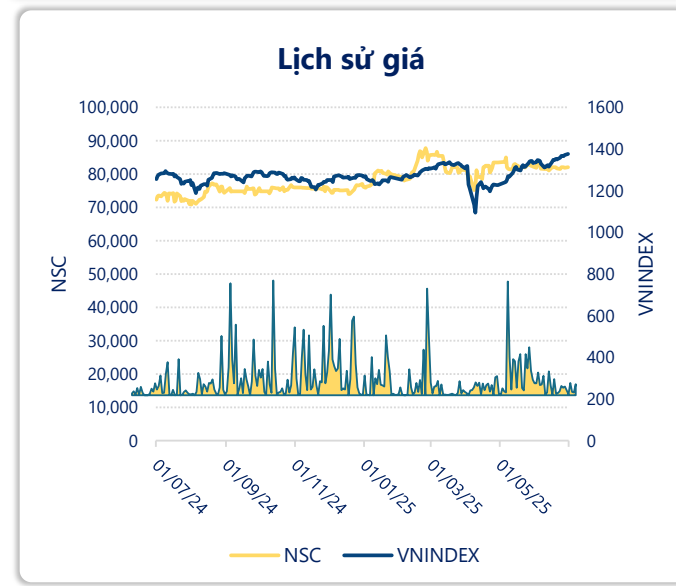
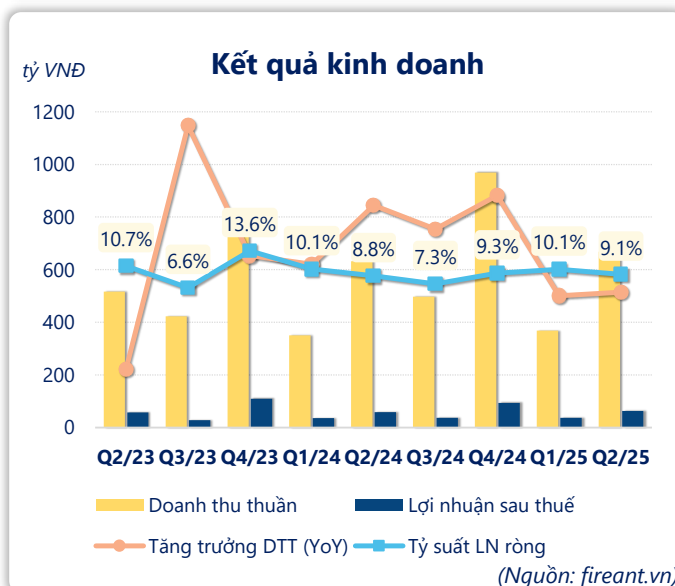
	6T 2025	
LN gộp	293	YoY ▼ 16.0 ▼ 5.0%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	74.1	QoQ ▲ 25.4 ▲ 52.1%	YoY ▲ 3.20 ▲ 4.5%
	tỷ VNĐ		

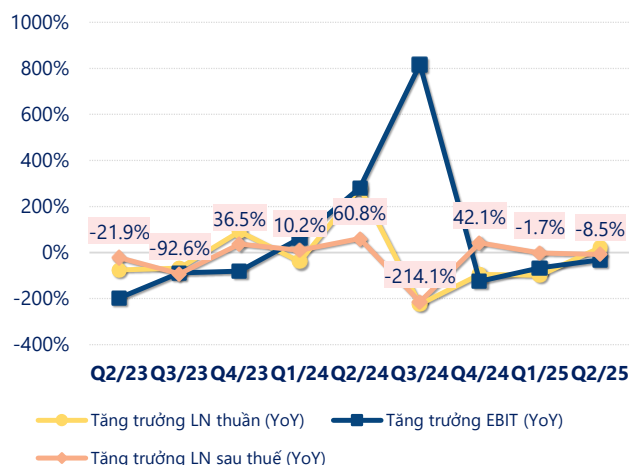
	6T 2025	
LN thuần	123	YoY ▲ 5.00 ▲ 4.2%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	63.5	QoQ ▲ 25.9 ▲ 68.9%	YoY ▲ 5.20 ▲ 8.9%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	101	YoY ▲ 6.40 ▲ 6.9%
	tỷ VNĐ	

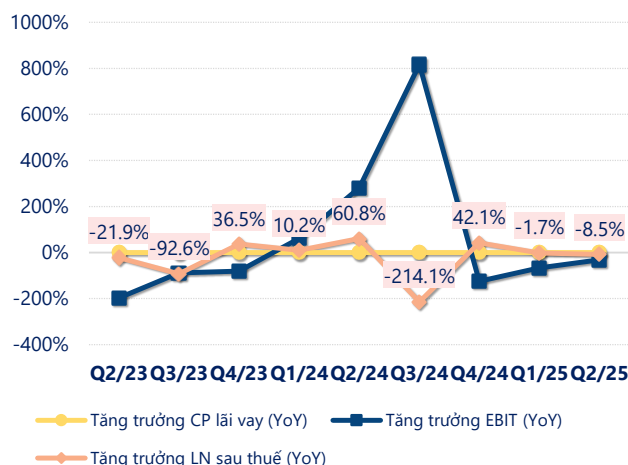


Tăng trưởng lợi nhuận



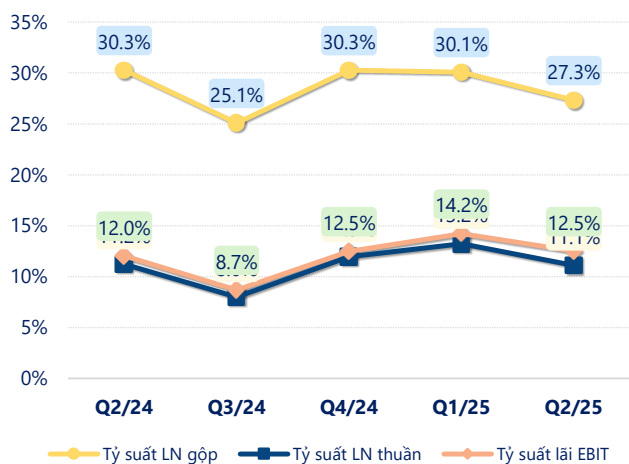
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



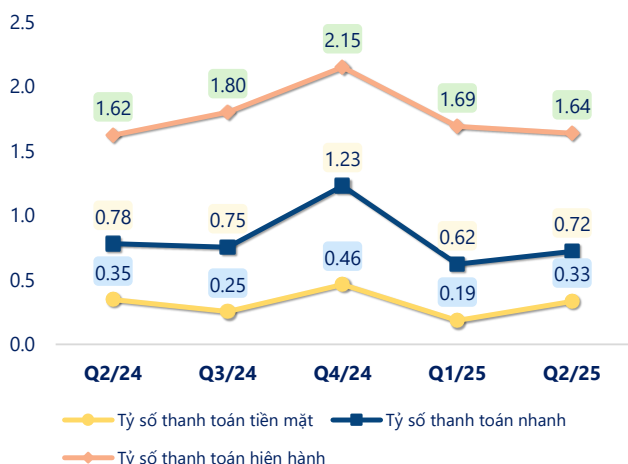
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



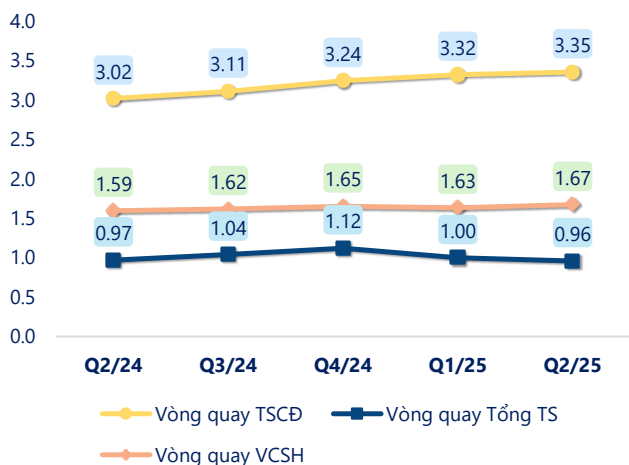
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



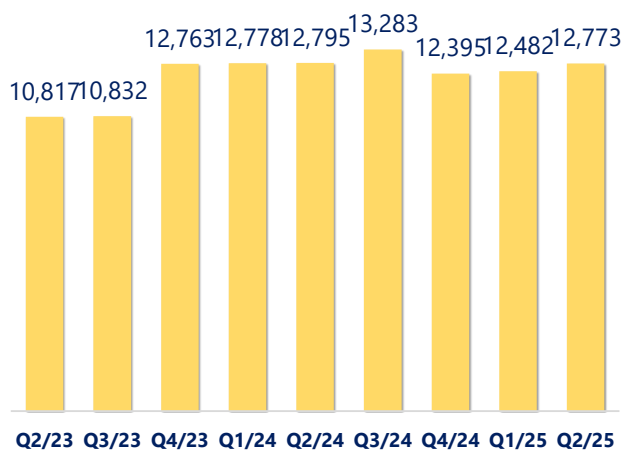
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	668	632	5.7%	1,036	982	5.5%
Giá vốn hàng bán	486	441	10.1%	743	674	10.3%
Lợi nhuận gộp	183	191	-4.4%	293	309	-5.0%
Doanh thu HĐTC	7.84	7.21	8.8%	11.7	12.6	-7.2%
Chi phí TC	15.7	13.4	17.5%	20.8	18.0	15.6%
Chi phí lãi vay	9.42	5.67	66.2%	13.6	9.10	49.2%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	63.2	64.4	-1.8%	94.8	100	-5.3%
Chi phí QLDN	37.3	49.9	-25.2%	66.6	85.5	-22.1%
LN thuần từ HĐKD	74.1	70.9	4.5%	123	118	4.2%
Lợi nhuận khác	-0.09	-0.45	79.6%	-0.62	-1.38	55.3%
LN trước thuế	74.0	70.4	5.1%	122	116	4.9%
Lợi nhuận sau thuế	63.5	58.3	8.9%	101	94.6	6.9%
LNST của CĐ cty mẹ	60.7	55.6	9.2%	97.7	91.1	7.3%

(Nguồn: fireant.vn)

